

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ NĂM 2022, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023

Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần báo cáo Đại hội về tình hình thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

TỔNG KẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2022

I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2022

Kinh tế - xã hội năm 2022 của nước ta diễn ra trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội bị ảnh hưởng nặng nề bởi cuộc xung đột giữa Nga - Ukraina và cạnh tranh chiến lược, địa chính trị giữa các nước lớn đã ảnh hưởng đến an ninh lương thực, năng lượng toàn cầu; tăng trưởng kinh tế phục hồi chậm, lạm phát tăng cao tại hầu hết các nước trên thế giới làm cho chi tiêu tài chính thắt chặt, nhu cầu tiêu dùng toàn cầu sụt giảm.

Đối với Việt Nam, nền kinh tế có độ mở cao nên chịu ảnh hưởng không nhỏ từ các yếu tố bên ngoài, có thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Áp lực lạm phát, lãi suất gia tăng và giá cả các yếu tố đầu vào cùng chi phí SXKD tăng cao, các thị trường xuất nhập khẩu lớn và truyền thống bị thu hẹp; Biến đổi khí hậu, mưa bão lũ lụt thường xuyên xảy ra đã gây thiệt hại, tác động tiêu cực và ảnh hưởng không nhỏ tới các hoạt động SXKD, ĐTPT của các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và Tổng công ty nói riêng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022 VÀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY.

1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022	TH 2022	% so với KH 2022	% so với năm 2021
I	Công ty Mẹ					
-	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.120	1.433	128%	130%
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	220	331	150%	152%
II	Hợp nhất toàn Tổng công ty					
1	Kết quả thực hiện SXKD					
-	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.360	2.496	106%	108%
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	330	484	147%	168%
2	Kết quả ước thực hiện lâm sinh					
-	Tạo rừng mới năm 1	ha	3.586	3.006	84%	91%
-	Khai thác gỗ rừng trồng	ha	3.118	3.187	102%	94%

(Số liệu thực hiện căn cứ theo BCTC của Công ty Mẹ và Hợp nhất toàn Tổng công ty năm 2022 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán)

2. Các dự án đầu tư phát triển 2022

- Số dự án triển khai thực hiện: 4 Dự án (với tổng mức đầu tư dự kiến là 407 tỷ trong đó giá trị đầu tư dự kiến của Vinafor là 191 tỷ).

- Kế hoạch giải ngân năm 2022: 154 tỷ đồng;
- Giá trị giải ngân thực tế năm 2022: 155 tỷ đồng.

3. Công tác chỉ đạo điều hành hoạt động của Tổng công ty và kết quả đạt được

❖ Về công tác xây dựng kế hoạch, chiến lược (XDCL):

- Hội đồng quản trị đã nhất trí thông qua Đề cương chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến 2035; hiện Tổng công ty đang phối hợp với đơn vị tư vấn khảo sát xây dựng, hoàn thiện chiến lược chi tiết để báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đã hoàn thành việc xây dựng kế hoạch SXKD và ĐTPT năm 2023 của Tổng công ty phù hợp với: (1) Định hướng chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2035; (2) Đề án cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2021-2025; (3) Tình hình thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 của Tổng công ty; (4) Kết quả rà soát, thẩm định kế hoạch năm 2023 của các đơn vị thành viên; (5) Các dự báo về tình hình kinh tế - xã hội năm 2023; đã báo cáo và được 2 cổ đông lớn (Ủy ban và Tập đoàn T&T) có ý kiến chấp thuận.

❖ Về công tác kế hoạch:

Trong năm 2022, Tổng công ty đã thường xuyên theo dõi giám sát, nắm bắt tình hình SXKD tại các đơn vị thành viên, diễn biến của xung đột chiến tranh và thị trường; Tổ chức họp Hội đồng quản trị, giao ban định kỳ để có các giải pháp tháo gỡ, khắc phục khó khăn. Đến nay, Tổng công ty đã cơ bản hoàn thành kế hoạch năm 2022 được ĐHĐCĐ giao, đặc biệt là các chỉ tiêu tài chính đều vượt kế hoạch đề ra và có sự tăng trưởng so với năm 2021.

Về tình hình thực hiện kế hoạch ĐTPT năm 2022: Tổng công ty đã và đang triển khai các Dự án ĐTPT theo kế hoạch được Ủy ban thông qua. Giá trị thực hiện khoảng 155 tỷ đồng, đạt 101% so với KH năm và tăng 45% so với năm 2021. Trong đó tập trung đầu tư vào lĩnh vực SXKD chính như: đầu tư bổ sung/cho vay vốn để tổ chức trồng rừng thâm canh gỗ lớn, áp dụng tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững; Dự án cải tạo, mở rộng vườn ươm và nuôi cấy mô tại Hòa Bình; Dự án chế biến viên nén gỗ xuất khẩu; Bổ sung vốn cho các đơn vị chế biến gỗ đầu tư, cải tạo, mở rộng nhà xưởng, mua sắm máy móc thiết bị. Một số dự án còn chậm so với kế hoạch. Nguyên nhân cụ thể như sau:

- Dự án cải tạo, mở rộng vườn ươm và nuôi cấy mô tại Công ty Lâm nghiệp Hòa Bình - Tổ 7, phường Kỳ Sơn, thành phố Hòa Bình: còn chậm do điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu và gói tư vấn TV03 nhà thầu không yêu cầu tạm ứng nên chưa giải ngân theo kế hoạch.

- Dự án thành lập công ty liên doanh với Maruwa tại Nhật Bản hoạt động trong lĩnh vực SXLN: tạm dừng triển khai do Vinafor và Maruwa nhận thấy còn một số vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu, tìm hiểu thêm như: Nhu cầu của thị trường, khả năng phát triển và hiệu quả tài chính,.... Đồng thời trong tương lai gần, Chính phủ Nhật Bản có thể sẽ có thay đổi về chính sách tiếp nhận lao động là người nước ngoài vào làm việc tại Nhật Bản.

- Nghiên cứu đầu tư dây chuyền 2 sản xuất ván MDF tại Nhà máy MDF Vinafor Gia Lai: Do nhu cầu thị trường sụt giảm mạnh, lạm phát tăng cao nên tính khả thi và hiệu quả của dự án mang lại chưa cao trong giai đoạn 2021-2025. Bên cạnh đó, Dự án có quy mô và giá trị đầu tư lớn nên cần thời gian nghiên cứu đánh giá thận trọng.

- Dự án TT giống cây lâm nghiệp chất lượng cao Vinafor Quảng Trị: Tổng công ty đã gửi Hồ sơ dự án đến Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị để thẩm định trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định; Các cơ quan chức năng đang rà soát hồ sơ dự án so với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương và hiện tại Tổng công ty chưa nhận được ý kiến cuối cùng để thực hiện các bước tiếp theo.

- Dự án mua lại phần vốn các Công ty LN của Tỉnh thuộc diện sắp xếp theo Nghị định 118/NĐ-CP để mở rộng quỹ đất, vùng nguyên liệu...: còn chậm do nhiều tỉnh vẫn chưa

phê duyệt phương án sắp xếp, phương án sử dụng đất và chưa có quy định pháp luật hướng dẫn về việc chuyển đổi sang Công ty TNHH 2 thành viên trở lên.

❖ **Công tác kế toán tài chính:**

Giữ vai trò quan trọng trong việc giám sát hoạt động tài chính của các đơn vị thành viên và thực hiện tốt chế độ, chuẩn mực kế toán theo đúng quy định hiện hành, quản lý tài chính tại Công ty mẹ, đảm bảo Tổng công ty hoạt động có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn của chủ sở hữu; Thường xuyên đánh giá hiệu quả các khoản mục đầu tư để trích lập dự phòng đảm bảo an toàn về tài chính cho Tổng công ty. Hoàn thành tốt công tác lập báo cáo tài chính của Công ty Mẹ và hợp nhất toàn Tổng công ty phục vụ công bố thông tin theo quy định, công khai minh bạch về tài chính.

❖ **Công tác Lâm nghiệp:**

- Về công tác SXKD cây giống: Trong năm 2022, Tổng công ty sản xuất và tiêu thụ được 41,5 triệu cây giống các loại, đạt 124% KH năm (33,61 tr.cây). Trong đó: cung cấp nội bộ để trồng rừng tại các đơn vị trong Tổng công ty khoảng 5,2 triệu cây, chiếm 12%; bán ra thị trường khoảng 36,3 triệu cây giống. Doanh thu đạt khoảng 44 tỷ đồng, lợi nhuận gộp ước đạt khoảng 14,267 tỷ đồng vượt KH 2022 đề ra.

- Về công tác trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ và khai thác rừng:

+ Tiếp tục đơn đốc, chỉ đạo đơn vị xây dựng phương án chuyển đổi định hướng sử dụng đất nông nghiệp để nâng cao hiệu quả sử dụng đất; chuyển đổi cơ cấu cây trồng; tăng diện tích trồng các giống bạch đàn cao sản, keo lai giống mới, keo lá tràm; trồng rừng tập trung, thâm canh, kéo dài chu kỳ để kinh doanh rừng có đường kính lớn, đưa một số loài cây bản địa trồng vùng đệm, ven khe... Tính đến hết năm 2022 đã khảo nghiệm 27 dòng, thí điểm 41 dòng để lựa chọn cây trồng phù hợp đưa vào trồng rừng. Cơ cấu cây trồng năm 2022 cụ thể như sau: (1) *Loài cây Keo*: Keo lá tràm, keo lai AH7 chiếm 41%; Keo tai tượng chiếm 30%; Keo lai các dòng BV chiếm 28%; Trồng thí điểm giống keo mới 1%; (2) *Loài cây Bạch đàn*: Dòng Cự Vỹ DH 32-29 chiếm 74%; U6 chiếm 15%; Trồng thí điểm các giống bạch đàn mới: chiếm 1%; (3) *Các loài khác (Téch, Thông, Bò đề, Lát, Xoan, ...)*: chiếm 4%.

+ Đã thực hiện cấp/ cho vay vốn kịp thời cho một số đơn vị lâm nghiệp, giống lâm nghiệp để triển khai thực hiện tốt kế hoạch lâm sinh năm 2022. Trong năm 2022, các đơn vị lâm nghiệp, giống lâm nghiệp đã tạo mới được 3.006 ha rừng, đạt 84% KH năm (*do nhu cầu gỗ NL trên thị trường sụt giảm; thời tiết mưa nhiều ảnh hưởng đến tiến độ khai thác như Ba Tơ, La Ngà, Thái Nguyên; Một số khu vực phải tạm dừng khai thác do địa phương làm đường giao thông nông thôn (tại Gia Lai)*).

- Về tổ chức lại công tác giao khoán rừng: Hiện nay, Tổng công ty đã có ý kiến đối với Phương án của 6 đơn vị lâm nghiệp gồm: LN Đình Lập, LN Lộc Bình, LN Đông Bắc, LN Hòa Bình, LN Thái Nguyên và LN Ba Tơ. Đối với Công ty TNHH MTV LN La Ngà do còn nhiều vướng mắc từ trước để lại nên phải giải quyết từng đối tượng. Tổng công ty trước mắt đã có ý kiến xử lý các Hợp đồng khoán đối với các đối tượng là người lao động, người nhà của người lao động thuộc Công ty.

❖ **Về công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất:**

a. **Về đất nông, lâm nghiệp:**

- Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt các đơn vị khẩn trương thực hiện các nội dung kết luận, kiến nghị của Thanh tra Chính phủ, gắn kết quả thực hiện với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

- Năm 2022, Tổng công ty đã ban hành 35 văn bản đơn đốc, chỉ đạo các đơn vị đẩy mạnh công tác đo đạc cắm mốc đối với một số diện tích còn dở dang, xin cấp GCNQSD đất, thủ tục xin miễn giảm tiền thuê đất và tiếp tục trả đất không có nhu cầu sử dụng về địa phương

quản lý; Đẩy mạnh công tác thu hồi đất lấn chiếm và tăng cường ngăn chặn triệt để tình trạng tái lấn chiếm. Kết quả đạt được như sau:

+ Diện tích đã đo đạc cắm mốc xong trong năm 2022 là 986 ha, nâng tổng diện tích của toàn khối là: 44.018/49.023 ha, đạt 90%.

+ Thuê đất, cấp GCNQSD đất thực hiện trong năm 2022 là: 4.297 ha, nâng tổng diện tích của toàn khối là: 31.522 ha/49.023 ha; đạt 64%.

+ Bàn giao đất về địa phương năm 2022 là: 1.152 ha, nâng tổng diện tích đã bàn giao về địa phương của toàn khối là: 41.476 ha; đạt 87%.

+ Về thu hồi đất lấn chiếm: thu hồi đất lấn chiếm về quản lý trong năm 2022 là: 688 ha; đạt 106 % kế hoạch.

b. Về đất phi nông nghiệp:

Ngày 30/09/2021, Tổng công ty đã có văn bản số 263/HĐQT-KHĐT báo cáo UBND về phương án sắp xếp lại, xử lý đối với 71 cơ sở nhà, đất với tổng diện tích là 432.700,08 m² theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP và Nghị định 67/2021/NĐ-CP; đã phối hợp với UBND thực hiện kiểm tra, rà soát hiện trạng 56/71 cơ sở nhà, đất theo phương án với tổng diện tích là: 327.639,18 m² tại các tỉnh Thái Nguyên, Lạng Sơn, Gia Lai, Bắc Giang, Hà Tĩnh, Quảng Ngãi, Bình Định và Đồng Nai. Trong đó: năm 2021 đã rà soát xong 19 cơ sở; năm 2022 đã rà soát xong 37 cơ sở.

❖ Công tác đầu tư, giám sát tài chính, tái cơ cấu, đổi mới doanh nghiệp:

- Tổng công ty luôn tập trung đầu tư vốn vào các ngành nghề, hoạt động sản xuất kinh doanh chính, không thực hiện đầu tư ngoài ngành; Tổng vốn đầu tư của Tổng công ty vào doanh nghiệp khác trên 894 tỷ đồng. Năm 2022, kết quả hoạt động đầu tư vốn vào doanh nghiệp khác của Tổng công ty đã tiếp tục đem lại hiệu quả cao, bảo toàn và phát triển vốn.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn tại các đơn vị thành viên để tập trung nguồn lực cho các đơn vị có tiềm năng phát triển, đồng thời tìm giải pháp hỗ trợ các đơn vị hoạt động chưa hiệu quả, xử lý, tái cơ cấu đối với các đơn vị hoạt động kém hiệu quả, thua lỗ.

- Đã thoái vốn thành công tại Công ty cổ phần Forprodex đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả cao.

- Về công tác giám sát tài chính:

+ Đã xây dựng và triển khai kế hoạch giám sát tài chính năm 2022, trong đó thực hiện giám sát tài chính đặc biệt tại Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đông Bắc và Công ty CP Lâm đặc sản & XNK Hà Tĩnh; Kết quả đến nay, Công ty LN Đông Bắc đã cơ bản thực hiện theo Phương án tái cơ cấu được Tổng công ty chấp thuận; Công ty Lâm đặc sản và xuất nhập khẩu Hà Tĩnh đã giảm lỗ so với các năm trước.

+ Thường xuyên thực hiện giám sát gián tiếp thông qua các báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, cả năm theo quy định của Tổng công ty và các báo cáo khác theo yêu cầu.

- Đã hoàn thành việc xây dựng Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – CTCP giai đoạn 2021-2025 theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 360/QĐ/TTg ngày 17/3/2022; đã báo cáo và được 02 cổ đông lớn (Ủy ban và Tập đoàn T&T) có ý kiến chấp thuận.

❖ Về công tác xúc tiến thương mại và hợp tác quốc tế:

- Về công tác thị trường:

+ Đã chủ động nắm bắt diễn biến thị trường để điều chỉnh phương án kinh doanh cho phù hợp với thực tế góp phần đảm bảo hoàn thành kế hoạch kinh doanh được giao.

+ Làm việc với các Tổ chức, Hiệp hội trong lĩnh vực lâm nghiệp và xuất nhập khẩu (như Viforest, Tổng cục Lâm nghiệp, Phòng TTXNK Bộ công thương...) để cập nhật các thông tin thị trường, chính sách mới liên quan đến các hoạt động kinh doanh của Tổng công ty, đặc biệt là tình hình thị trường xuất khẩu; Tăng cường tham gia các hội chợ triển lãm về gỗ và công nghệ để cập nhật các mẫu mã và xu hướng mới trong lĩnh vực chế biến.

+ Phối hợp cùng các đơn vị chế biến tìm hướng tiêu thụ mới qua các kênh bán lẻ, tiêu thụ các sản phẩm tại thị trường nội địa và các thị trường mới ngoài Mỹ và Châu Âu nhằm giải quyết các khó khăn trong tình hình thiếu hụt các đơn hàng xuất khẩu hiện nay.

- Về hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu gỗ nguyên liệu: Năm 2022 là một năm có nhiều khó khăn, thách thức, diễn biến khó lường đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của lĩnh vực chế biến đồ gỗ xuất khẩu và tiêu thụ gỗ nhập khẩu trong nước. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo sát sao của Lãnh đạo Tổng công ty, các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận kinh doanh năm 2022 đều hoàn thành vượt mức kế hoạch.

- Bên cạnh đó Tổng công ty đã phát huy được vai trò của công ty mẹ trong việc hỗ trợ hoạt động kinh doanh của các Công ty Vijachip đẩy mạnh sản lượng sản xuất và xuất khẩu, gia tăng hiệu quả đồng thời đẩy mạnh việc nghiên cứu các địa điểm để triển khai hợp tác sản xuất viên nén gỗ năng lượng tại những khu vực có nguồn nguyên liệu phù hợp.

❖ Công tác Pháp chế, kiểm soát nội bộ và thực thi pháp luật:

- Tham gia tố tụng tại tòa án các cấp, giải quyết các khiếu nại, tố cáo, tranh chấp khác và bám sát quá trình thi hành án nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Tổng công ty; Thường xuyên rà soát, sửa đổi bổ sung và xây dựng các quy chế, quy định nội bộ để đảm bảo hoạt động của Tổng công ty phù hợp và tuân thủ theo đúng quy định pháp luật; chỉ đạo, hỗ trợ, tư vấn pháp lý cho các đơn vị thành viên trong việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ.

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát các đơn vị trực thuộc và tình hình thực hiện nhiệm vụ của người đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty tại các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và sử dụng vốn có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn của Tổng công ty tại các Công ty con.

- Về kết quả thực hiện kế hoạch giám sát, kiểm tra, kiểm toán nội bộ: đã hoàn thành công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ tại 12 đơn vị. Cơ bản các đơn vị đều tuân thủ các quy định pháp luật, không có sai sót trọng yếu. Sau mỗi đợt kiểm tra đều giám sát, theo dõi việc thực hiện các kiến nghị kiểm tra đã nêu tại các đơn vị.

❖ Về công tác tổ chức cán bộ, lao động tiền lương và phát triển nguồn nhân lực:

- Đã triển khai thực hiện công tác quy hoạch Người đại diện vốn nhà nước giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý Tổng công ty giai đoạn 2026-2031; quy hoạch chức danh Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng Tổng công ty đối với nguồn nhân sự tại chỗ - giai đoạn 2026-2031.

- Kiện toàn nhân sự lãnh đạo, quản lý tại một số Công ty TNHH MTV, Chi nhánh (tại các Công ty Lâm nghiệp: Đình Lập, Lộc Bình, La Ngà, Đông Bắc, Hà Tĩnh, Công ty năng lượng tái tạo USV, Hợp tác lao động và dịch vụ Vinafor...) và hệ thống người đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty tại các đơn vị có vốn góp.

- Duy trì mối quan hệ hợp tác với các trường Đại học lâm nghiệp để đào tạo, tuyển dụng những sinh viên có kết quả học tập tốt, có trình độ, tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho chiến lược phát triển lâu dài, bền vững của Tổng công ty và các đơn vị.

❖ Về triển khai ứng dụng CNTT vào hoạt động SXKD và quản lý điều hành:

- Tiếp tục triển khai Đề án phát triển CNTT giai đoạn 2020-2030; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý điều hành và quản lý hoạt động SXKD tại Cơ

quan Tổng công ty và các đơn vị thành viên phù hợp với mục tiêu, kế hoạch chuyển đổi số, kinh tế số của Chính phủ.

- Nghiên cứu, tìm hiểu một số giải pháp xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu lâm nghiệp, quản lý rừng và đất rừng của các đơn vị có kinh nghiệm, uy tín về công nghệ số (*hiện Tổng công ty đã và đang phối hợp với đơn vị tư vấn để tham gia chương trình hỗ trợ của Bộ nội vụ Nhật Bản lắp đặt thử nghiệm hệ thống quản lý trung tâm sản xuất giống cây trồng bằng công nghệ nuôi cấy mô tế bào áp dụng công nghệ cao bằng phần mềm E-kakashi*).

- Tiếp tục triển khai công tác cải tạo hạ tầng mạng nội bộ, hệ thống an toàn thông tin, hệ thống máy chủ của Tổng công ty phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật công nghệ, xu hướng phát triển công nghệ thông tin hiện nay.

❖ Các mặt công tác khác:

- Tiếp tục củng cố, phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp của các cấp Ủy Đảng đối với thực hiện nhiệm vụ chính trị chính. Tạo điều kiện cho các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên hoạt động có hiệu quả, gắn chặt lợi ích Tổng công ty và lợi ích người lao động, tạo nên tập thể Tổng công ty vững mạnh, đại đoàn kết.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành Trung ương và chính quyền địa phương để triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ của Tổng công ty và các nhiệm vụ quốc gia liên quan đến an ninh, quốc phòng và an sinh xã hội, phù hợp với ngành nghề chính của Tổng công ty. Đặc biệt là các đơn vị tại các địa bàn trọng yếu, giáp biên giới như Công ty LN Đông Bắc, LN Lộc Bình, LN Đình Lập tại Tỉnh Lạng Sơn.

- Tiếp tục tăng cường phối hợp giữa các Tổ đại diện vốn của 2 cổ đông lớn tại Tổng công ty để kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc, các vấn đề lớn trong thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

- Thường xuyên quán triệt thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại Văn phòng Tổng công ty và các đơn vị thành viên góp phần thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch 2022.

III. NHỮNG KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC

Năm 2022, hoạt động SXKD của Tổng công ty gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng bởi cuộc xung đột chiến tranh giữa Nga – Ukraina, áp lực lạm phát, lãi suất gia tăng, giá cả các yếu tố đầu vào cùng chi phí SXKD liên tục tăng cao, thị trường xuất nhập khẩu bị thu hẹp; mưa bão lũ lụt thường xuyên xảy ra đã gây thiệt hại, tác động tiêu cực và ảnh hưởng không nhỏ tới các hoạt động SXKD, ĐTPT của các đơn vị trong Tổng công ty. Cụ thể như sau:

- Về hoạt động sản xuất lâm nghiệp:

+ Việc tìm kiếm nhân công lao động trong lĩnh vực SXLN gặp nhiều khó khăn, chi phí nhân công tăng cao đồng thời người lao động đang dần dịch chuyển môi trường làm việc sang các lĩnh vực có thu nhập cao hơn; Nhiều doanh nghiệp chế biến gỗ và đầu mối thu mua dừng hoạt động hoặc đóng cửa do nhu cầu thị trường sụt giảm và không có đơn hàng nên việc tiêu thụ gỗ rừng trồng gặp nhiều khó khăn.

+ Việc thu hồi đất bị lấn chiếm tại các đơn vị lâm nghiệp ngày càng khó khăn do những diện tích dễ thu đã thu hồi những năm trước, nay còn lại chủ yếu là những diện tích khó thu hồi, mặt khác chính quyền địa phương ngại va chạm nên công tác thu hồi đất bị lấn chiếm về trồng rừng không đạt như kỳ vọng (*trừ địa bàn khu vực tỉnh Lạng Sơn chính quyền địa phương đang triển khai rất quyết liệt nên kết quả thu hồi đất tại Công ty LN Đình Lập, Lộc Bình đạt và vượt kế hoạch đề ra, đặc biệt tại Công ty LN Đông Bắc kết quả thu hồi đất khoảng 394/150 ha, đạt 263% kế hoạch năm*).

+ Biến đổi khí hậu, thiên tai bão lụt hằng năm làm thiệt hại và ảnh hưởng lớn đến hoạt động SXKD của các đơn vị lâm nghiệp (đặc thù của ngành lâm nghiệp), mưa bão lũ lụt thường xuyên xảy ra (đặc biệt trong Quý III vừa qua) làm hư hỏng đường vận xuất ảnh

hưởng lớn đến tiến độ khai thác và trồng rừng (hiện trường trồng rừng chủ yếu là đất sau khai thác chu kỳ trước và thu hồi đất bị lấn chiếm).

- Về hoạt động chế biến gỗ:

Xung đột chiến tranh Nga-Ukraine... đã ảnh hưởng lớn đến an ninh năng lượng. Nhu cầu về dăm gỗ, viên nén gỗ năng lượng tăng mạnh kéo theo biến động mạnh về đơn giá xuất khẩu. Trong khi đó nhu cầu sử dụng các mặt hàng như đồ gỗ nội ngoại thất và ván gỗ công nghiệp lại sụt giảm đến các đơn vị chế biến gỗ của Tổng công ty gặp nhiều khó khăn do các đơn hàng bị hoãn, hủy hoặc giãn thời gian giao hàng.

- Về hoạt động liên doanh liên kết, hợp tác quốc tế: Do ảnh hưởng của chiến tranh, tăng trưởng kinh tế toàn cầu sụt giảm và bối cảnh kinh tế xã hội nêu trên đã ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các Dự án liên doanh liên kết, đầu tư phát triển của Tổng công ty.

- Về các hoạt động khác: Hiện nay, thị trường xuất khẩu lao động cạnh tranh gay gắt, tỉ giá yên xuống thấp. Người lao động có nhiều lựa chọn đơn hàng đi làm việc ở nước ngoài nên việc tuyển dụng lao động cho các đơn hàng đi Nhật Bản gặp nhiều khó khăn.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023

Theo Báo cáo triển vọng kinh tế thế giới của Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) năm 2022 nhận định: suy thoái toàn cầu ngày càng hiện hữu, tỉ lệ lạm phát vẫn ở mức cao do xung đột chiến tranh, an ninh năng lượng, lương thực toàn cầu chưa được đảm bảo và ổn định, chi tiêu tài chính có xu hướng vẫn thắt chặt, lãi suất vay ngân hàng tăng ảnh hưởng đến khả năng thực hiện các Dự án, Hợp đồng kinh tế có sử dụng vốn vay. Trong khi đó, giá xăng dầu biến động mạnh dẫn đến các chi phí đầu vào phục vụ SXKD có thể vẫn tiếp tục duy trì ở mức cao.

Dự báo tình hình trong nước và quốc tế có những thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn thách thức sẽ nhiều hơn. Vì vậy năm 2023 vẫn còn nhiều khó khăn đối với các doanh nghiệp nói chung và Tổng công ty nói riêng.

Căn cứ vào kết quả ước thực hiện năm 2022, kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025, định hướng chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2035 và những dự báo về tình hình kinh tế xã hội trong nước và quốc tế năm 2023, Tổng công ty xây dựng phương hướng nhiệm vụ cho năm 2023 như sau:

I. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐTPT NĂM 2023

1. Chỉ tiêu kế hoạch SXKD

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2023
I	Công ty Mẹ		
-	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.452
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	336
-	Cổ tức dự kiến	%/VDL	8,6
II	Hợp nhất toàn Tổng công ty		
1	Kế hoạch tài chính		
-	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.554
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	465
2	Kế hoạch lâm sinh		
-	Tạo rừng mới năm 1	ha	3.354
-	Khai thác gỗ rừng trồng	ha	2.689

2. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023

- Số dự án: 8 Dự án với tổng mức đầu tư dự kiến là: 1.219 tỷ trong đó giá trị đầu tư dự kiến của Vinafor là 600 tỷ đồng.
- Giá trị dự kiến giải ngân của Vinafor năm 2023: 372 tỷ đồng.
(Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, ĐTPT nêu trên đều chưa tính đến các yếu tố khách quan, bất khả kháng phát sinh thêm trong năm 2023)

Trường hợp phát sinh thêm các yếu tố khách quan, bất khả kháng làm ảnh hưởng đến chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 giảm từ 5% trở lên so với chỉ tiêu kế hoạch nêu trên, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định việc điều chỉnh kế hoạch và báo cáo tại ĐHĐCĐ gần nhất.

II. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỂ HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2023

1. Về công tác kế hoạch và đầu tư phát triển:

❖ Về kế hoạch:

- Hướng dẫn chỉ đạo các đơn vị xây dựng chương trình kế hoạch hoạt động, tiến độ kế hoạch từng tháng để triển khai thực hiện; Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ khắc phục khó khăn nhằm hoàn thành tốt kế hoạch, nhiệm vụ được giao.
- Hoàn thành việc XDCL phát triển Tổng công ty giai đoạn từ năm 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2035 trên cơ sở các định hướng chiến lược được Hội đồng quản trị thông qua (trong đó cốt lõi là chiến lược phát triển lâm nghiệp của Tổng công ty) để định hướng cho sự phát triển bền vững của Tổng công ty và phù hợp với chiến lược phát triển ngành Lâm nghiệp của Nhà nước.

❖ Về đầu tư phát triển:

- Triển khai thực hiện các Dự án đầu tư phát triển khi được các cấp có thẩm quyền phê duyệt; Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị trong công tác XDCL, ĐTPT và mua sắm tài sản theo đúng quy định. Trong năm 2023 Tổng công ty dự kiến triển khai thực hiện 08 dự án, với giá trị giải ngân dự kiến trong năm 2023 khoảng 372 tỷ đồng, bao gồm: Dự án "Cải tạo, mở rộng vườn ươm và nuôi cấy mô" tại Công ty Lâm nghiệp Hòa; Bổ sung vốn điều lệ tại các đơn vị thành viên để đầu tư trồng thâm canh cây gỗ lớn, phát triển các dự án chế biến gỗ gắn liền với vùng nguyên liệu và sửa chữa nâng cấp, nâng cao năng lực sản xuất của các cơ sở sản xuất giống, vườn ươm...; Các dự án chế biến gỗ; Các Dự án đầu tư XDCL chống xuống cấp tại Văn phòng TCT và các Chi nhánh của Công ty Mẹ.
- Tiếp tục củng cố phát triển và nghiên cứu đầu tư các cơ sở sơ chế, chế biến gỗ tại một số đơn vị lâm nghiệp như LN Thái Nguyên, LN Hòa Bình, LN Đông Bắc, LN La Ngà, LN Đình Lập và LN Lộc Bình.

2. Về công tác kế toán tài chính:

- Thực thi công tác kế toán tài chính, triển khai công tác kế toán quản trị tại cơ quan Tổng công ty; tăng cường giám sát công tác tài chính nội bộ của Tổng công ty, công tác Quản lý tài chính các Chi nhánh, các công ty TNHH MTV đảm bảo hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn của Tổng công ty; Thực hiện công khai tài chính, công bố thông tin định kỳ và bất thường theo đúng quy định.
- Thực hiện tốt công tác lập Báo cáo tài chính của Công ty Mẹ và hợp nhất của Tổng công ty; trích lập dự phòng đúng quy định, đảm bảo an toàn về tài chính cho Tổng công ty; Lựa chọn đơn vị kiểm toán theo quy định đảm bảo chất lượng, tiến độ.
- Thực hiện tiết giảm chi phí đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, góp phần hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận năm 2023 đã đề ra.

3. Về công tác lâm nghiệp:

- Rà soát, xác định các diện tích đất tốt, ít bị ảnh hưởng của thiên tai, nấm bệnh để tổ chức trồng rừng thâm canh; tiếp tục nghiên cứu đưa các giống cây mới gỗ lớn có nguồn gốc, chất lượng tốt vào trồng rừng. Dự kiến năm 2023 đạt 40% diện tích rừng tự thực hiện là rừng kinh doanh gỗ có đường kính lớn và mục tiêu phấn đấu năm 2024 đạt 50%, năng xuất rừng trồng bình quân toàn TCT năm 2023 đạt 14 m³/ha/năm, năm 2024 đạt 16 m³/ha/năm và sau năm 2024 đạt tối thiểu 17 m³/ha/năm (các đơn vị lâm nghiệp).
- Đẩy mạnh việc áp dụng cơ giới hoá trong các hoạt động lâm nghiệp (trồng, chăm sóc rừng và khai thác rừng) để nâng cao hiệu quả rừng trồng, đồng thời giải quyết vấn đề thiếu hụt nhân công lao động.
- Đánh giá chất lượng rừng để điều chỉnh chu kỳ kinh doanh phù hợp, nâng cao hiệu quả kinh doanh rừng trồng. Nghiên cứu hoán đổi, luân canh trồng loài cây khác trên diện tích đã trồng một loài cây qua nhiều chu kỳ để hạn chế sâu bệnh và phát huy được tiềm năng lợi thế về đất đai.
- Rà soát hợp đồng khoán, tổ chức lại công tác khoán trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng, sớm hoàn tất công tác củng cố giao khoán.
- Tập trung cải tạo/mở rộng vườn ươm để sản xuất cây giống, kiểm soát chặt chẽ chất lượng nguồn giống và quy trình sản xuất cây giống, nâng cao năng lực sản xuất; mở rộng thị trường và quy mô kinh doanh cây giống.
- Do giai đoạn từ nay đến năm 2025 còn tập trung xử lý rừng nấm bệnh, tái cơ cấu một số đơn vị nên hiệu quả trồng rừng chưa cao, mục tiêu dự kiến KH năm 2023 lĩnh vực lâm nghiệp đạt tỷ suất lợi nhuận/VCSH khoảng 3,38%, đạt khoảng 94% so với UTH năm 2022 (*năm 2023 dự báo giá gỗ sọt giảm nên Tổng công ty chủ động giảm kế hoạch khai thác rừng dẫn đến lợi nhuận giảm*), phấn đấu đến 2025 tỷ suất lợi nhuận/VCSH đạt tối thiểu 5%.
- Dự kiến năm 2023 lương bình quân khối các Công ty Lâm nghiệp đạt 8,8 tr. đồng/người/tháng, tăng khoảng 11% so với UTH năm 2022 (*lương bình quân năm 2022 khoảng 7,9 triệu đồng/người/tháng*), phấn đấu đến năm 2025 lương bình quân đạt tối thiểu 11 triệu đồng/người/ tháng trở lên.

4. Về công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất:

a. Về đất nông, lâm nghiệp:

- Tập trung hoàn thành việc đo đạc cắm mốc, thuê đất, cấp GCNQSD đất, miễn, giảm tiền thuê đất đối với diện tích giữ lại sử dụng hiện nay chưa thực hiện xong.
- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung kết luận, kiến nghị của Thanh tra Chính phủ.
- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai, đảm bảo có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật; không để xảy ra lấn chiếm đất.
- Về phương án thu hồi đất lấn chiếm: Tiếp tục rà soát, phân loại diện tích đất bị lấn chiếm (Đất có thể thu hồi; Đất khó thu hồi và đất không có khả năng thu hồi,...) để có giải pháp, lộ trình thu hồi hiệu quả.

b. Về đất phi nông nghiệp:

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng, chính quyền địa phương thực hiện rà soát các cơ sở nhà đất và bám sát các cấp có thẩm quyền để sớm có ý kiến chấp thuận/phê duyệt Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP và Nghị định 67/2021/NĐ-CP của Chính Phủ (sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 167/2017/NĐ-CP) để Tổng công ty tiếp tục quản lý và sử dụng.
- Đối với các cơ sở nhà đất tại các TP trực thuộc TW: Trong năm 2023, Tổng công ty sẽ phối hợp với UBQLV và Bộ Tài chính để thực hiện kiểm tra hiện trạng đối với 02 cơ sở tại Hà Nội và Hải Phòng.

5. Công tác đầu tư, giám sát tài chính, tái cơ cấu, đổi mới doanh nghiệp:

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của các đơn vị có vốn góp thông qua hệ thống người đại diện; thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình và đánh giá hiệu quả hoạt động của từng đơn vị để chỉ đạo người đại diện vốn phối hợp với HĐQT công ty hoàn thành tốt các nhiệm vụ trong năm 2023 và các năm tới của Tổng công ty; Tìm giải pháp hỗ trợ các đơn vị hoạt động chưa hiệu quả, xử lý, tái cơ cấu các đơn vị thua lỗ.
- Triển khai Đề án cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2021-2025 sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt (hoặc chấp thuận). Trong đó, tập trung vào công tác thoái vốn/tái cơ cấu các đơn vị theo Đề án, đầu tư phát triển cho các đơn vị có tiềm năng phát triển (đặc biệt là các đơn vị chế biến gỗ xuất khẩu) và sắp xếp chuyên đổi một số phòng chuyên môn thành các Ban cho phù hợp với yêu cầu thực tế của Tổng công ty.

6. Công tác xúc tiến thương mại và hợp tác quốc tế:

- Công tác thị trường: Đẩy mạnh việc liên kết hội nhập với các tổ chức, hiệp hội lâm nghiệp và chế biến gỗ; thường xuyên cập nhật thông tin về sản phẩm mới, công nghệ mới và nhu cầu của thị trường, các chính sách quy định của nhà nước để có định hướng đầu tư, phương án kinh doanh phù hợp.
- Công tác xúc tiến thương mại và hợp tác quốc tế: Tiếp tục mở rộng hợp tác và làm việc với các đối tác Nhật Bản, Úc... để mở rộng hoạt động kinh doanh thương mại, xuất nhập khẩu gỗ nguyên liệu, đồ gỗ nội ngoại thất và nghiên cứu triển khai các dự án về sản xuất viên nén gỗ năng lượng, điện sinh khối, giống cây trồng.

7. Công tác Pháp chế, kiểm soát nội bộ và thực thi pháp luật:

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát tại các đơn vị trực thuộc và tình hình thực hiện nhiệm vụ của người đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty theo kế hoạch đã được HĐQT Công ty phê duyệt Theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện các kết luận của Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ....
- Tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung, hoàn thiện và ban hành các quy chế, quy định của Tổng công ty phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành; Thường xuyên cập nhật và phổ biến đến các đơn vị thành viên các quy định pháp luật mới để đảm bảo các hoạt động được thực hiện theo đúng quy định hiện hành.
- Tiếp tục thực hiện công tác pháp chế nhằm bảo vệ tài sản, quyền lợi hợp pháp của Tổng công ty tại một số vụ kiện.

8. Về công tác tổ chức cán bộ, lao động tiền lương và phát triển nguồn nhân lực:

- Thực hiện tốt công tác cán bộ và chế độ chính sách đối với người lao động. Nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực của Tổng công ty giai đoạn 2023 - 2030.
- Xây dựng, áp dụng hệ thống đánh giá năng suất lao động, quản lý lao động (bộ chỉ số KPI) trước hết tại Văn phòng Tổng công ty tiến tới áp dụng tại các đơn vị. Chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo nhân sự và luân chuyển cán bộ để nâng cao năng lực, chuyên môn, năng suất lao động của CBNV, người lao động Tổng công ty.
- Tiếp tục duy trì mối quan hệ hợp tác với các trường: Đại học Lâm nghiệp, Đại học Nông Lâm Thái Nguyên... để tuyển dụng những sinh viên có trình độ, tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho chiến lược phát triển lâu dài, bền vững của Tổng công ty.
- Tiếp tục rà soát, kiện toàn công tác cán bộ tại Cơ quan Tổng công ty, các đơn vị trực thuộc và hệ thống người đại diện vốn tại các doanh nghiệp khác để nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

9. Triển khai ứng dụng CNTT vào hoạt động SXKD và quản lý điều hành:

Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị chế biến gỗ xuất khẩu (Vinafor Đà Nẵng, Vinafor Sài Gòn...) nghiên cứu cải tiến, đầu tư nâng cấp máy móc thiết bị hiện đại để nâng cao năng xuất lao động, số hóa dữ liệu và áp dụng phần mềm CNTT vào hoạt động quản lý điều hành và sản xuất để nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

10. Các công tác khác:

- Tiếp tục phổ biến, quán triệt các quy định của Đảng, của Nhà nước về công tác an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội đến toàn thể chi bộ, đảng viên để triển khai thực hiện; đặc biệt là Chỉ thị 09-CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Kết luận số 44/KL-TW ngày 22/1/2019 của Ban Bí thư (khóa XII) tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới”; Nghị định số 06/NĐ-CP ngày 21/01/2014 của Chính phủ về công tác vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội; Chỉ thị số 07/CT-BCA-V28 ngày 15/8/2014 về “Đẩy mạnh phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo đảm an ninh trật tự trong tình hình mới”.... Xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể về thực hiện công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, đảm bảo an ninh trật tự để triển khai đến các đơn vị thành viên trực thuộc tổ chức thực hiện nhằm góp phần đảm bảo công tác quốc phòng an ninh và an sinh xã hội đặc biệt là các đơn vị sản xuất lâm nghiệp tại các vùng sâu, vùng xa, vùng giáp ranh biên giới.
- Thực hiện một số nhiệm vụ của nhà nước giao liên quan đến an ninh, quốc phòng và an sinh xã hội, phù hợp với ngành nghề chính của Tổng công ty (nếu có).

III. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Với bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội năm 2023 dự kiến vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức như đã nêu. Tuy nhiên, Tổng công ty đã xây dựng kế hoạch năm 2023 có sự tăng trưởng so với kết quả thực hiện năm 2022 và sẽ phấn đấu đạt kết quả cao nhất. Vì vậy đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kế hoạch năm 2023 để Hội đồng quản trị Tổng công ty có cơ sở tiếp tục triển khai thực hiện.

Trên đây là Báo cáo kết quả SXKD năm 2022, kế hoạch nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2023 của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần.

Trân trọng cảm ơn./.

TỔNG CÔNG TY LÂM NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP

